

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

THỎA THUẬN HỢP TÁC

giữa

TỔ CHỨC PHÚC LỢI XÃ HỘI WAKIFUKUSHIKAI

&

TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

CHÚNG TÔI GỒM CÓ:

BÊN A: TỔ CHỨC PHÚC LỢI XÃ HỘI WAKIFUKUSHIKAI

Địa chỉ : Saga-Ken Tosu-Shi Giyokucho 2213-Ban 1 /

Điện thoại : (+81) 942-85-8555 Fax: (+81) 942- 85-8533

Đại diện bởi : **Ông Matsuyuki Takanori** Chức vụ: **Chủ tịch**

BÊN B: TRƯỜNG ĐẠI HỌC ĐÀ LẠT

Địa chỉ : 1 Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam.

Điện thoại : (+84) 263 3822 246 Fax:

Đại diện bởi : **TS. Lê Minh Chiến** Chức vụ: **Hiệu trưởng**

Tổ chức phúc lợi xã hội Waki Fukushikai, Nhật Bản (Dưới đây gọi là Bên A) và Trường Đại học Đà Lạt, Việt Nam (Dưới đây gọi là Bên B), căn cứ Luật về người tị nạn và quản lý xuất nhập cảnh cùng các luật liên quan khác; nhằm mục tiêu nâng cao chất lượng đào tạo sinh viên, duy trì mối quan hệ kinh tế, tăng cường quan hệ hữu nghị giữa hai đơn vị thông qua hợp tác và giao lưu quốc tế, chúng tôi đã đi đến quyết định ký kết thỏa thuận hợp tác với các nội dung sau:

CHƯƠNG 1: MỤC ĐÍCH

Điều 1: Mục đích

Thỏa thuận này nhằm mục đích góp phần tăng cường và thúc đẩy các hoạt động giao lưu văn hóa giữa hai nước Việt Nam - Nhật Bản và giao lưu hợp tác giữa Bên A và Bên B.

Bên A hợp tác với Bên B triển khai chương trình thực tập đối với các sinh viên đang theo học có nguyện vọng tham gia với mong muốn nâng cao kiến thức về văn hóa và ngôn ngữ Nhật.

Điều 2: Nội dung hợp tác

Bên A thông qua các nghiệp vụ của chương trình “Trải nghiệm làm việc thực tế”, giúp cho sinh viên của Bên B hiểu rõ về tư duy vận hành doanh nghiệp, phương pháp phân công nhiệm vụ trong doanh nghiệp, từ đó giúp tích lũy kinh nghiệm để vận dụng vào việc lựa chọn nghề nghiệp trong tương lai cho sinh viên. Bên B sẽ cấp tín chỉ hoặc chứng nhận đối với chương trình trải nghiệm làm việc thực tế của những sinh viên này.

Các nghiệp vụ của chương trình trải nghiệm làm việc thực tế của Bên A nêu tại điều này sau

đây được gọi là “Trải nghiệm làm việc thực tế”.

Điều 3: Vai trò của Bên A

Bên A sẽ tiến hành phỏng vấn và lựa chọn tiếp nhận các sinh viên do Bên B tiến cử, đồng thời nỗ lực trong việc chỉ đạo, hỗ trợ trong thời gian tiếp nhận sinh viên tại Nhật Bản.

Điều 4: Vai trò của Bên B

Bên B nỗ lực trong việc hỗ trợ những nội dung sau:

- a. Cung cấp chương trình đào tạo cần thiết cho sinh viên nhằm giáo dục nguồn nhân lực có chất lượng.
- b. Đảm bảo các trang thiết bị cần thiết trong công tác giảng dạy của Nhà trường.
- c. Tiến hành đào tạo, giáo dục định hướng đối với sinh viên để nắm rõ kiến thức chương trình Trải nghiệm làm việc thực tế và tích lũy kinh nghiệm học tập một cách hiệu quả.

Điều 5: Liên kết giữa Bên A và Bên B

Bên A và Bên B cùng nhau hợp tác, liên kết để thực hiện chương trình trải nghiệm làm việc thực tế một cách hiệu quả nhất.

CHƯƠNG 2: THỜI GIAN THỰC TẬP, NỘI DUNG THỰC TẬP, HỖ TRỢ ĐỜI SỐNG, GIẢI QUYẾT KHI CÓ SỰ CỐ

Điều 6: Thời gian thực tập

1. Thời gian thực tập tại Nhật Bản theo nguyên tắc là 1 năm. Tuy nhiên có thể thay đổi tùy thuộc vào thời điểm nhập cảnh hoặc Nhà trường có hoạt động khác.
2. Bên B có trách nhiệm nhắc nhở học viên về nước sau khi kết thúc thời gian đào tạo.

Điều 7: Nơi thực tập

Nơi thực tập chính là địa điểm kinh doanh theo sự bố trí của Bên A.

Điều 8: Nội dung thực tập

1. Trong nội dung thực tập, sinh viên sẽ được học tập trung chính vào tác phong làm việc của người Nhật và trong quá trình trải nghiệm tại nơi làm việc, sinh viên sẽ được học về nghiệp vụ đào tạo, Quy tắc lễ nghi, Tập quán văn hóa Nhật Bản.

2. Bên A và Bên B cùng hợp tác thực hiện chương trình đào tạo như sau:

- Học cách làm sao để sinh sống an toàn tại Nhật
- Học những kiến thức cần thiết liên quan đến cuộc sống tại Nhật
- Hoạt động giao lưu với người Nhật
- Trải nghiệm nghiệp vụ đào tạo

Điều 9: Hỗ trợ đời sống

Bên A cam kết chuẩn bị môi trường ăn, ở thuận lợi cho sinh viên yên tâm thực tập, hỗ trợ tốt nhất để sinh viên có thể yên tâm sinh hoạt trong thời gian thực tập.

Ngoài ra, Bên A sẽ chi trả toàn bộ phí đi lại phát sinh khi thực tập tại nơi làm việc do Bên A triển khai tổ chức trong thời gian lưu trú tại Nhật và hỗ trợ đồng phục miễn phí cần thiết khi thực tập.

Điều 10: Báo cáo trong thời gian thực tập

Khi Bên B yêu cầu, Bên A sẽ báo cáo nội dung thực tập cũng như tình hình tiến độ thực tập.

Điều 11: Giải quyết khi có sự cố trong thời gian thực tập

1. Trong trường hợp trong thời gian thực tập sinh viên bị thương do bất cẩn của chính mình thì sinh viên sẽ được bồi thường trong phạm vi của bảo hiểm tai nạn tại nước ngoài mà sinh viên tham gia.

2. Những trường hợp có vấn đề về sức khỏe, tai nạn trong quá trình thực tập sẽ được bảo hiểm xã hội tham gia sau khi đến Nhật xử lý. Và trường hợp sinh viên có vấn đề về sức khỏe, Bên A sẽ phải có trách nhiệm xử lý chu đáo.

CHƯƠNG 3: NHỮNG NỘI DUNG CẦN TUÂN THỦ TRONG THỜI GIAN THỰC TẬP

Điều 12: Nghĩa vụ bảo mật thông tin

1. Bên B có trách nhiệm hướng dẫn sinh viên tuân thủ các quy định nội bộ của Bên A và đặc biệt không được phép tiết lộ những bí mật thuộc về nghiệp vụ chuyên môn đã được học trong thời gian thực tập của Bên A cho Bên thứ 3, kể cả sau thời gian thực tập. (Về nội dung này, sinh viên sẽ ký kết bản cam kết bảo mật).

2. Bên B hướng dẫn, chỉ đạo sinh viên cả trong và sau thời gian thực tập như đã nêu ở mục trước.

CHƯƠNG 4: KHÁC

Điều 13: Chi phí vé máy bay và thù lao

1. Bên A sẽ chi trả vé phí này.

2. Tiền thù lao cho việc thực tập nghề nghiệp của sinh viên và các chi phí khác như chi phí sinh hoạt như điện, nước, gas... tại Nhật Bản sẽ được quy định trong hợp đồng làm việc được ký kết giữa Bên A và sinh viên.

Điều 14: Hiệu lực thỏa thuận

1. Thời hạn có hiệu lực của thỏa thuận này là 2 năm kể từ ngày đại diện của Bên A và Bên B tiến hành ký kết.

2. Trong thời gian thực hiện hợp tác, Bên A hoặc Bên B phát sinh tình huống bất khả kháng khiến việc hợp tác khó có thể tiếp tục thực hiện thì bên đó có trách nhiệm thông báo tình hình cho bên còn lại và đề nghị trao đổi thống nhất. Thỏa thuận hợp tác này có thể chấm dứt theo nội dung và hai bên đã trao đổi thống nhất.

Điều 15: Các mục thỏa thuận khác

Đối với những sai khác trong việc lý giải nội dung thỏa thuận, hai bên sẽ giải quyết thông qua thỏa thuận song phương, với các điều khoản chưa được quy định trong thỏa thuận này và các nội dung cụ thể cần thiết cho thực hiện nghiệp vụ hợp tác chung, hai bên sẽ cùng thỏa thuận để đưa ra quy định chung.

Điều 16: Giải quyết tranh chấp

Trong trường hợp có tranh chấp phát sinh giữa Bên A và Bên B về Bản thỏa thuận này, hai bên sẽ cùng thỏa thuận và giải quyết.

Hai bên lập thỏa thuận này thành hai bản tiếng Nhật và tiếng Việt có nội dung như nhau, sau khi ký tên, đóng dấu, mỗi bên giữ 1 bản để làm xác nhận đã ký kết thỏa thuận này.

Ngày 26 tháng 12 năm 2024

Bên A

Tổ chức phúc lợi xã hội Waki Fukushikai

Địa chỉ: Saga-Ken Tosu-Shi Giyokucho
2213-Ban 1



Chủ tịch: Matsuyuki Takanori

Bên B

Trường Đại học Đà Lạt

Địa chỉ: 1 Phù Đổng Thiên Vương, Phường 8, TP.
Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng, Việt Nam



Hiệu Trưởng - TS. Lê Minh Chiến



インターンシップに関する協定書

THỎA THUẬN HỢP TÁC CHƯƠNG TRÌNH THỰC TẬP

ダラット国立大学（以下、「甲」という）と社会福祉法人和貴福社会（以下、「乙」という）は、甲の学生（以下、「丙」という）のインターンシップ活動について、次のとおり協定書を締結する。

Trường đại học Đà Lạt (dưới đây gọi là Bên A) và Tổ chức phúc lợi xã hội Waki Fukushikai (dưới đây gọi là Bên B) đã hợp đồng hợp tác chương trình thực tập dành cho sinh viên (dưới đây gọi là Bên C) với những nội dung như sau:

(1) インターンシップの目的

甲と乙は、丙に職場体験を通じて様々な知識修得や経験を体験させることにより、丙の能力向上及び職業選択の範囲を広げることを目的としてインターンシップを行う。

(1) Mục đích thực tập

Bên A và Bên B triển khai chương trình giúp Bên C trau dồi kiến thức, kinh nghiệm thông qua hoạt động trải nghiệm tại nơi làm việc để Bên C nâng cao năng lực, mở rộng cơ hội lựa chọn nghề nghiệp.

(2) 大学における単位科目及び取得単位数等

別紙参照。

(2) Môn học tín chỉ và số tín chỉ

Theo bản đính kèm.

(3) インターンシップの期間

日本への上陸許可日から1年間。

(3) Thời gian thực tập

1 năm kể từ ngày nhập cảnh vào Nhật Bản

(4) 報酬及び支払方法

別紙雇用契約書及び雇用条件書参照。

(4) Thù lao và phương thức thanh toán

Theo hợp đồng và bản điều kiện đính kèm

(5) 控除費目及び控除額

別紙雇用契約書及び雇用条件書参照

(5) Các khoản khấu trừ và số tiền khấu trừ

Theo hợp đồng và bản điều kiện đính kèm

(6) 保険内容及び負担者



①労働者災害補償保険：負担者は乙とする。

②厚生年金及び健康保険：負担者は乙及び丙とする。

(6) Các khoản bảo hiểm và bên chi trả

① Bảo hiểm tai nạn: Do Bên B chi trả

② Bảo hiểm hưu trí và bảo hiểm sức khỏe: Do Bên B và Bên C cùng chi trả

(7) 旅費負担者

往復の旅費及び日本国内の移動費：乙とする。

(7) Chi phí đi lại

Vé máy bay khứ hồi và chi phí di chuyển trong nước Nhật do Bên B chi trả.

(8) 大学に対する報告

3カ月に1回、乙が甲に対して報告を行う。報告書は甲が指定する様式を使用する。

(8) Báo cáo cho trường đại học

Bên B thực hiện báo cáo cho Bên A 3 tháng 1 lần. Mẫu báo cáo có sẽ theo mẫu chỉ định của Bên A.

(9) 契約の解除

甲及び乙は、その相手方が本協定に違反し、相当の期間を定めた履行の催告をなすも、その期間内に履行なきときは、本協定の解除をなすことができるものとする。

(9) Chấm dứt hợp đồng

Bên A và Bên B có thể đơn phương chấm dứt hợp đồng nếu bên còn lại vi phạm hợp đồng và đã được yêu cầu thực hiện trong một khoảng thời gian hợp lý nhưng không thực hiện trong khoảng thời gian đó.

(10) インターンシップ を実施する事業所

別紙雇用契約書及び雇用条件書参照。

(10) Địa điểm thực tập

Theo hợp đồng và bản điều kiện đính kèm

(11) インターンシップ実施計画

別紙インターンシップ実施計画書を参照。

(11) Kế hoạch thực hiện thực tập

Theo bản kế hoạch thực hiện thực tập đính kèm

(12) 秘密保持

甲及び丙は、インターンシップ期間中に知り得た乙の機密に関する事項をインターンシップ期間中はもとより、インターンシップ期間終了後といえどもこれを第三者に漏えいしてはならない。

(1 2) Bảo mật

Bên A và Bên C không được chia sẻ cho bên thứ 3 những nội dung cơ mật của Bên B mà mình đã biết được trong thời gian thực tập.

(1 3) 協議

本協定に定めなき事項又は、本協定の各条項に疑義が生じた事項については、その都度、甲乙協議のうえ決定するものとする。

(1 3) Thỏa thuận

Những nội dung không được quy định trong hợp đồng này hoặc khi có ý kiến phát sinh đối với những điều khoản quy định trong hợp đồng này sẽ được Bên A và Bên B thỏa thuận và thống nhất.

本協定の締結を証するため、本書二通を作成し、甲、乙記名押印のうえそれぞれ一通を保有するものとする。

Hợp đồng được lập thành 02 bản, Bên A và Bên B mỗi bên giữ 01 bản để làm căn cứ thực hiện.

2024 年 12 月 26 日

Ngày 26 tháng 12 năm 2024

甲
BÊN A

ダラット国立大学
Trường đại học Đà Lạt

乙
BÊN B

社会福祉法人和貴福祉会

福祉会 Waki Fukushikai



松雪 貴祝


校長：LE MINH CHIEN 博士
Hiệu trưởng: TS. Lê Minh Chiến

理事長 松雪 貴祝
Matsuyuki Takanori

産学提携協定書

日 本 国：社会福祉法人 和貴福社会
ベトナム国：ダラット国立大学



産学提携協定書

日本国、社会福祉法人 和貴福祉会（以下「甲」という）と、ダラット国立大学（以下「乙」という）は、出入国管理及び難民認定法、並びにその他の関係法令に則り、学生に対する教育効果の向上、及び経済の推進、並びに国際交流と協力を通じた友好関係を深めることを目的とし、次のとおり本協定を締結する。

第1章： 基本的役割

第1条（目的）

本協定は、甲と乙との相互交流及び日本とベトナムの両国の文化交流に寄与することを目的とする。乙は、甲におけるインターンシップを希望する乙の在學生（以下「学生」という）を、日本での文化、言語等の知識向上のため、甲と協力してインターンシップへ送り出す。

第2条（協力事業）

甲は、企業経営に関する考え方や企業内での役割分担のあり方を、業務の『職場体験』を通して乙の学生に理解させるとともに、学生の将来の職業選択に資する経験を積ませる。乙は、これらの学生の職場体験に対して、単位または認定を与えるものとする。本条にいう甲における業務の職場体験を、以下「職場体験」という。

第3条（甲の役割）

甲は、乙の推薦する学生に対し面談を実施して受け入れる学生を選抜するとともに、日本国での学生受入期間中の指導・支援等に努めるものとする。

第4条（乙の役割）

乙は、次の各項に対して支援・努力するものとする。

ア 優秀な人材の養成に必要な教育課程の編成。

イ 教育に必要な教内施設提供。

ウ 学生に対する職場体験プログラムの周知徹底及び学生に対する効果的学習経験のための事前指導、事前教育。

第5条（甲乙間の連携）

甲と乙は、効果的な職場体験を実施するために互いに連携・協力しなければならない。

第2章： 実習時間、実習内容、生活補助等及び事故への対応

第6条（実習期間）

1 日本での実習期間は、原則として1年以内とする。ただし、入国時期や在学している大学の行事などにより実習期間は変動する事がある。

2 乙は、学生が実習期間終了後、必ず帰国するように注意する責任を持つこととする。

第7条（実習場所）

主たる実習場所は、甲の指定する事業所とする。

第8条（実習内容）

1 実習内容は、日本の仕事マナーを中心に実施されるものとし、職場体験では、教育業務、礼儀作法・日本の慣習・文化などを学ぶものとする。

2 研修プログラムは以下のとおりとし、甲乙協力の下に準備し行うこととする。

- 日本で安全に生活するための講習
- 日本での生活一般に関する知識講習
- 日本人との交流活動
- 日本の教育業務

第9条（生活補助）

甲は、学生に対して安心して実習を行うための住居の確保及び食事ができる環境を約束し、安心して生活できるための補助を行う事とする。また甲は、学生の日本滞在中に行われる甲主催の職場体験実習の移動にかかる交通費を全て負担し、実習に必要な制服を無料提供する。

第10条（実習期間中の報告）

甲は、実習内容及び進行状況に関し、乙の求めに応じて報告するものとする。

第11条（実習中の事故対応）

1 実習中に学生自身の不注意で傷害を負った場合は、学生の加入する海外傷害保険の範囲内において補償されるものとする。

2 体調不良、実習中の事故などについての対応は、入国後加入する社会保険で対応する事とする。また、体調不良などの学生に対しては、甲は誠意を持って対応する事とする。

第3章： 実習中における遵守事項

第12条（秘密守秘義務）

1 乙は、学生に対し、甲の社内規則に従うこと、殊に実習中に知り得た甲の業務上の秘密を第3者に洩らしてはならないこと、また後者については実習後も同様であることを、実習前に指導しなければならない。（本項に関して、学生は別添の秘密保持誓約書を提出するものとする。）

2 乙は、前項の指導に関し、実習中及び実習終了後にも、学生に対して適宜指

導するものとする。

第4章: その他

第13条 (旅費負担及び報酬等)

1 甲及び乙は、インターンシップに伴うベトナム国・日本国間の往復航空運賃を学生に負担させず、原則として甲が負担することに合意する。

2 学生による業務実習に伴う報酬及び日本国滞在に伴う光熱費等の費用負担については、後日甲及び学生間で締結する労働契約に定めるものとする。

第14条 (協定期間)

1 本協定書の有効期間は、甲乙の代表者の署名がなされた日より2年間とする。

2 甲又は乙は、協定期間中に生じた止むを得ない事情により本協定を継続することが難しいと判断した場合、相手方に当該事情を通知するとともに協議を申し込み、その決定した内容に従って本協定書を終了することができる。

第15条 (その他協議事項)

本協定書に対する解釈上の差に対しては相互協議の上解決するものとし、本協定書に定めのない事項と共同協力事業の遂行に必要な詳細事項等については、甲乙協議の上定めるものとする。

第16条 (紛争解決)

本協定書に関して、甲乙間において紛争が発生した場合、双方は誠意をもって協議し、解決する事とする。

以上、甲・乙は本協定締結の証しとして日本語版とベトナム語版の同内容である協定書2部ずつを作成し署名押印の上、それぞれ1部を保管するものとする。

2024年12月26日

甲

社会福祉法人 和貴福祉会



理事長 松雪 貴祝

乙

ダラット国立大学



学長: LE MINH CHIEN博士